|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 57/BC-HĐND | *Sa Thầy, ngày 16 tháng 12 năm 2016* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công**

**trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 huyện Sa Thầy**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tại Công văn số 64/HĐND-TH ngày 12/10/2016, trên cơ sở Tờ trình số 328/TTr-UBND ngày 13/12/2016 của UBND huyện về việc đề nghị phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 huyện Sa Thầy. Ban Kinh tế - Xã hội đã tổ chức thẩm tra về nội dung trên, tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân huyện; các cơ quan liên quan. Ban Kinh tế - Xã hội xin báo cáo Hội đồng nhân dân huyện một số nội dung sau:

**I. Về kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2011-2015**

Ban Kinh tế - Xã hội nhất trí cao với đánh giá của UBND huyện về kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2011-2015, mặc dù trong điều kiện khó khăn, Chính phủ thực hiện các giải pháp kiềm chế lạm phát, cắt giảm đầu tư công... Nhưng với sự quan tâm đầu tư của Tỉnh, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành của huyện đã huy động, khai thác tốt các nguồn thu để ưu tiên cho đầu tư phát triển, tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng KTXH nên đã góp phần lớn cho tăng trưởng kinh tế, giải quyết tốt các vấn đề xã hội. Hạ tầng trung tâm huyện đã có nhiều thay đổi làm động lực cho sự phát triển chung của huyện, bộ mặt và đời sống người dân nông thôn đã có nhiều tiến bộ. Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, giai đoạn 2011-2015 là 536.832 triệu đồng. Với kết quả huy động các nguồn vốn cho đầu tư phát triển giai đoạn 2011 - 2015 nói trên đã tác động rất lớn đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện, cụ thể: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2011 - 2015 đạt 16,15%; các ngành, lĩnh vực đều có mức tăng trưởng khá; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ...

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban thống nhất phần đánh giá, phân tích của UBND huyện về những khó khăn, tồn tại hạn chế và nguyên nhân, đó là: Công tác xây dựng, thực hiện quy hoạch, kế hoạch chưa đảm bảo, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện; mâu thuẫn giữa quy hoạch và đầu tư, không dự báo được nguồn lực để triển khai quy hoạch dẫn đến quy hoạch treo. Nhiều dự án dở dang, kéo dài tiến độ, không cân đối được vốn đầu tư, gây nợ đọng xây dựng cơ bản. Việc đầu tư còn dàn trải, manh mún, chưa tạo động lực cho sự phát triển chung của huyện. Hạ tầng tại trung tâm huyện và trung tâm các xã chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. Công tác quản lý đầu tư, quản lý chất lượng còn nhiều yếu kém, chất lượng một số dự án còn thấp, hiệu quả chưa cao. Việc huy động các nguồn vốn đầu tư còn hạn chế, chưa tạo được sự bứt phá trong thu hút đầu tư. Nguồn vốn đầu tư phát triển chỉ tập trung vào đầu tư cơ sở hạ tầng, tỷ trọng đầu tư cho sản xuất còn thấp.

Nguyên nhân là: Huyện nghèo, xuất phát điểm thấp, địa bàn rộng, chia cắt, dân cư phân tán, suất đầu tư lớn. Trong khi đó các nguồn thu tại chỗ còn ít, chủ yếu là hỗ trợ của tỉnh. Bên cạnh đó công tác lập quy hoạch, tổ chức thực hiện quy hoạch, việc lựa chọn các dự án đầu tư còn nhiều yếu kém, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra, công tác xây dựng và phân bổ vốn chưa hợp lý, để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản lớn. Trách nhiệm cơ quan quản lý về đầu tư chưa cao, năng lực quản lý điều hành còn thấp. Cải cách hành chính trong lĩnh vực đầu tư chưa mạnh mẽ dẫn đến kéo dài thủ tục, chậm tiến độ, phối hợp các ngành các cấp trong đầu tư chưa tốt, tình trạng lãng phí, tham ô vẫn còn tồn tại.

**II. Dự thảo nghị quyết về phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020**

Ban Kinh tế - Xã hội cơ bản thống nhất dự thảo nghị quyết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn giai đoạn 2016 - 2020 là với tổng vốn đầu tư([[1]](#footnote-2)) là 133.941 triệu đồng, trong đó: phân bổ chi tiết để thực hiện các dự án là 127.789 triệu đồng và dự phòng để xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư trung hạn theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2014 là 6.152 triệu đồng.

(*Có phụ lục chi tiết kèm theo*)

**1. Về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020**

Qua nghiên cứu Kế hoạch, Ban thấy rằng UBND huyện đã chủ động phân bổ vốn theo đúng với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2014; Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 ngày 28/8/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 24/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum; Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

**2. Thực hiện bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020**

**2.1. Đối với các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương (127.789 triệu đồng)**

Tổng các nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách địa phương Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 được UBND tỉnh dự kiến giao (*chưa bao gồm vốn ngân sách Trung ương, vốn XDCB tỉnh không phân cấp*) 96.316 triệu đồng; địa phương dự kiến giao 127.789 triệu đồng (*tăng hơn so với mức vốn được Tỉnh giao là 31.473 triệu đồng*). Phân bổ cụ thể từng nguồn vốn như sau:

**2.1.1. Vốn đầu tư phát triển thuộc cân đối ngân sách địa phương (108.808 triệu đồng)**

*a. Vốn đầu tư cân đối NSĐP theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg là 77.658 đồng, gồm:*

- Vốn phân cấp cân đối NSĐP theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 24/2015/NQ-HĐND 37.368 triệu đồng([[2]](#footnote-3)), gồm:

- Phân cấp đầu tư các xã biên giới (*lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*) 10.000 triệu đồng;

- Phân cấp thực hiên Quyết định 755/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ 950 triệu đồng.

- Phân cấp đầu tư các xã trọng điểm đặc biệt khó khăn (*lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*) 1.700 triệu đồng;

- Phân cấp đầu tư các công trình giáo dục (*lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*) 7.640 triệu đồng;

- Phân cấp hỗ trợ, bổ sung khác 20.000 triệu đồng.

*b. Nguồn thu tiền sử dụng đất (18.000 triệu đồng) tăng so với tỉnh giao 12.492 triệu đồng.*

Phần tăng thêm so với tỉnh giao, trên cơ sở nhu cầu thực tế sử dụng đất giai đoạn 2011-2015 và kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn trong giai đoạn 2016-2020.

*c. Nguồn thu xổ số kiến thiết*

Tổng nguồn thu xổ số kiến thiết dự kiến phân bổ để thực hiện các dự án trong giai đoạn 2016 - 2020 là 13.150 triệu đồng, trong đó:

- Bố trí để đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo (*lồng ghép thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*) 6.410 triệu đồng.

- Đầu tư công trình nhà sinh hoạt văn hóa thể thao cộng đồng huyện 6.740 triệu đồng.

**2.1.2. Bố trí trả nợ, chuyển tiếp, khởi công mới các từ nguồn kết dư, dự phòng, khác, vượt thu... (*18.981 triệu đồng*).**

Việc phân chia nguồn thu và phân bổ cho từng dự án hoặc nội dung chi thực hiện theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giai đoạn 2016-2020 và Nghị quyết về phê duyệt kế hoạch đầu tư công hàng năm.

**2.2. Các nguồn thu để lại chưa cân đối vào ngân sách địa phương**

Tổng vốn đầu tư phát triển thuộc các nguồn vốn chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016 – 2020 dự kiến từ nguồn thu tiền sử dụng đất từ các dự án khai thác quỹ đất tạo vốn đầu tư CSHT là 25.791 triệu đồng.

**2.3. Nguồn kết dư ngân sách huyện *(năm 2016 đã thực hiện phân bổ 9.811 triệu đồng*)**

**2.4. Nguồn dự phòng ngân sách huyện**

Năm 2016, do ảnh hưởng của thiên tai, mưa lũ, gió lốc đã gây hư hỏng một số công trình, nếu không khắc phục kịp thời sẽ ảnh hưởng đến đời sống dân sinh, phát triển kinh tế xã hội chung của huyện. Xét thấy, đây là những công trình cấp bách cần sửa chữa khắc phục, UBND huyện đã chủ động xuất dự phòng ngân sách đầu tư các công trình, cụ thể: Cầu tràn làng Lung, xã Ya Xiêr; Cầu thôn Hòa Bình, xã Sa Nghĩa; Nhà Rông văn hóa huyện Sa Thầy; Đường đi khu sản xuất làng O xã Ya Xiêr; Cống, cầu dân sinh làng K’đừ, thị trấn Sa Thầy với kinh phí là 2.423 triệu đồng để nhanh chóng khắc phục các công trình trên.

**III. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước hiện hành; Luật Đầu tư công năm 2014; Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm. Bên cạnh đó, các số liệu bám sát số kế hoạch chi đầu tư phát triển giai đoạn 2016 - 2020. Việc UBND trình dự thảo nghị quyết về phê duyệt kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 là cần thiết, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**IV. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Nội dung dự thảo nghị quyết đã đảm bảo theo quy định tại Khoản 3, Điều 67, Luật Đầu tư công năm 2014: “…*Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn* *của cấp mình, bao gồm tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục và mức vốn cân đối ngân sách địa phương, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương bố trí cho từng dự án*”.

**\* Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội:**

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 huyện Sa Thầy khi được phê duyệt sẽ mang tính định hướng, làm cơ sở xây dựng kế hoạch đầu tư công hằng năm, đẩy mạnh sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, khai thác tối đa, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách địa phương. Ban thống nhất với tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 ngân sách địa phương, danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án theo từng nguồn vốn.

Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Xã hội đề nghị UBND huyện một số nội dung sau:

- Bố trí vốn đầu tư tập trung, tránh dàn trải, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; sắp xếp các dự án trọng điểm để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện. Bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn đầu tư phát triển.

- Để đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý trong việc hoàn tất các hồ sơ liên quan đến công tác lập, thẩm định các dự án đầu tư công. Ban đề nghị Ủy ban nhân dân huyện căn cứ vào điểm c, Khoản 1, Điều 55, Nghị định 77/NĐ/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 để bổ sung vào dự thảo nghị quyết nội dung sau: “*Ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong việc cho ý kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm vốn đầu tư công do cấp trên quản lý trước khi Ủy ban nhân dân huyện gửi các cơ quan cấp trên*”.

- Hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết theo đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 và Mẫu số 17, Phụ lục I ban hành kèm theo.

- Nội dung thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được kỳ họp chuyên đề HĐND huyện khóa IX thông qua bằng Nghị quyết số 19/2015/NQ-HĐND ngày 28/8/2015. Tuy nhiên, vào thời điểm thông qua Nghị quyết chưa có hướng dẫn của UBND tỉnh và các sở, ngành; hiện nay đã có nhiều chính sách đầu tư, nhiều danh mục công trình thay đổi so với Nghị quyết trước. Do vậy, HĐND huyện khóa X ban hành Nghị quyết lần này và thay thế Nghị quyết trước là đúng với quy định Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội về dự thảo nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

Trình Hội đồng nhân dân huyện khóa X, kỳ họp thứ 3 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND huyện;  - Đại biểu HĐND huyện;  - Lưu: VT, KT-XH. | **TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI**  **TRƯỞNG BAN**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Viết Hùng** |

**PHỤ LỤC**

**TỔNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

(*Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 57/BC-BKTXH ngày 16/12/2016*

*của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện*)

***ĐVT: triệu đồng***

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nguồn vốn** | **KH trung hạn giai đoạn 2016-2020 tỉnh giao** | | | **KH trung hạn giai đoạn 2016-2020 huyện giao** | | |
| **Tổng số** | **Phân bổ thực hiện** | **Dự phòng** | **Tổng số** | **Phân bổ thực hiện** | **Dự phòng** |
|  | **Tổng số** | **101.080** | **96.316** | **4.764** | **133.941** | **127.789** | **6.152** |
| **I.** | **Vốn đầu tư trong cân đối NSĐP** | **101.080** | **96.316** | **4.764** | **114.960** | **108.808** | **6.152** |
| 1 | Vốn đầu tư cân đối NSĐP theo tiêu chí | 81.810 | 77.658 | 4.152 | 81.810 | 77.658 | 4.152 |
| + | Phân cấp cân đối NSĐP theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết số 24/2015/NQ-HĐND | 41.520 | 37.368 | 4.152 | 41.520 | 37.368 | 4.152 |
| + | Phân cấp đầu tư các xã biên giới (lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới) | 10.000 | 10.000 | 0 | 10.000 | 10.000 |  |
| + | Phân cấp thực hiện Quyết định 755/QĐ-TTg | 950 | 950 | 0 | 950 | 950 |  |
| + | Phân cấp đầu tư các xã trọng điểm đặc biệt khó khăn (lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM) | 1.700 | 1.700 | 0 | 1.700 | 1.700 |  |
| + | Phân cấp đầu tư các công trình giáo dục (lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM) | 7.640 | 7.640 | 0 | 7.640 | 7.640 |  |
| + | Phân cấp hỗ trợ, bổ sung khác | 20.000 | 20.000 | 0 | 20.000 | 20.000 |  |
| 2 | Nguồn thu tiền sử dụng đất | 6.120 | 5.508 | 612 | 20.000 | 18.000 | 2.000 |
| 3 | Nguồn thu xổ số kiến thiết | 13.150 | 13.150 | 0 | 13.150 | 13.150 |  |
| + | Phân cấp đầu tư các công trình giáo dục (lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM) | 6.410 | 6.410 |  | 6.410 | 6.410 |  |
| + | Phân cấp đầu tư công trình nhà văn hóa, thể thao huyện | 6.740 | 6.740 |  | 6.740 | 6.740 |  |
| **II.** | **Bố trí trả nợ, chuyển tiếp, khởi công mới các từ nguồn kết dư, dự phòng, khác, vượt thu...** |  |  |  | **18.981** | **18.981** |  |

1. () Chưa tính các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, trái phiếu Chính phủ, vốn nước ngoài, … thuộc thẩm quyền phân bổ của Trung ương, của tỉnh. [↑](#footnote-ref-2)
2. () Bố trí trả nợ vay tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước cho Chương trình Kiên cố hóa kênh mương, đường giao thông nông thôn. [↑](#footnote-ref-3)